

**QUYẾT ĐỊNH**  
**HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ**  
**ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

*Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quyền

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Bà Võ Bích Hải

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thảo Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:* Bà Đỗ Thị Hồng Nhi  
- Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 103/2024/DS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt bị kháng cáo như sau:

*Ngày 22/11/2024 nguyên đơn bà L kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng buộc ông Đ trả 85,8m<sup>2</sup> đất.*

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự có ý kiến như sau: Đại diện nguyên đơn có ý kiến rút lại toàn bộ đơn khởi kiện. Đại diện bị đơn đồng ý việc nguyên đơn rút đơn khởi kiện. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 103/2024/DS-ST ngày 12/11/2024 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 24/2025/TLPT-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp ranh giới giữa các bất động sản liền kề*”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị L** - sinh năm 1967; Địa chỉ: KV Q, phường T, quận T, Tp.

- *Người đại diện ủy quyền của nguyên đơn:*

1/ Ông **Hồ Tấn D** – sinh năm 1985; Địa chỉ: số A, N, P, T, Q, N, Cần Thơ.

Có mặt

2/ Ông **Nguyễn Đạt T** – sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ C, ấp M, xã M, thị xã B, Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Ngọc Đ** – sinh năm 1955; Địa chỉ: KV Q, phường T, quận T, Tp .

- *Người đại diện ủy quyền của bị đơn* ông **Nguyễn Tùng L1**, Sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Tp .. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Võ Ngọc N** – sinh năm 1982; Địa chỉ: KV Q, phường T, quận T, Tp

2/ Bà **Võ Thị Hồng N1** – sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện C, Tp .

3/ Bà **Võ Thị Kiều L2** – sinh năm 1986; Địa chỉ: KV L, phường T, quận T, Tp .

4/ Bà **Võ Thị Kiều T1** – sinh năm 1989; Địa chỉ: KV Q, phường T, quận T, Tp .

(Ông N, bà N1, bà L2, bà T1 ủy quyền cho ông D, ông T tham gia tố tụng theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 27/9/2024 ).

2. Về chi phí đo đạc, định giá: Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản số tiền 8.000.000đồng. Nguyên đơn bà Trần Thị L phải có trách nhiệm nộp số tiền 8.000.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp tại Tòa án. Công nhận bà L đã nộp xong.

3. Về án phí:

- *Án phí dân sự sơ thẩm:*

Nguyên đơn bà Trần Thị L phải nộp số tiền 300.000 đồng án phí nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 600.000đồng mà bà đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005078 ngày 13/12/2023 và số 0005540 ngày 10/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Bà L được nhận lại số tiền 300.000 đồng.

- *Về án phí phúc thẩm:* Nguyên đơn bà Trần Thị L phải chịu 150.000đ, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số số 0005810 ngày 25/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Bà L được nhận lại **150.000đ** tạm ứng án phí còn thừa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- TAND Q. Thốt Nốt;
- THADS Q. Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quyên**

